TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **§éc lËp - Tù do - H¹nh phóc**
Sè:108/2019/Q§ST-HNG§	*Tân Yên, ngày 22 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 150/2019/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2019 giữa:

* Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thu H, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Thôn Hàng Cơm, xã Việt Lập, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

* Bị đơn: Anh Hà Văn Đ, sinh năm 1979

Nơi đăng ký HKTT: Thôn Đồng Xưởng, xã Đồng Hợp, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.

Hiện cư trú: Số 183, Bà Triệu, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Hà Nội.

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 147; khoản 1, khoản 2 Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thu H và anh Hà Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cho chị Trần Thị Thu H tiếp tục nuôi dưỡng 04 con chung là Hà Trần Bảo Ngọc, sinh ngày 18/9/2010; Hà Trần Đ Anh, sinh ngày 06/01/2013; Hà Trần Bảo Minh, sinh ngày 14/7/2017; Hà Trần Ngọc Ánh, sinh ngày 14/7/2017. Anh Hà Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H.

Sau khi ly hôn, anh Hà Văn Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà

không ai được cản trở anh Đ thực hiện quyền, nghĩa vụ này.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, ruộng canh tác, công sức đóng góp trong thời gian ở chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Thu H và anh Hà Văn Đ thỏa thuận để chị H chịu cả án phí. Chị Trần Thị Thu H chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số AA/2017/0002499 ngày 14/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Yên. Hoàn trả chị Trần Thị Thu H 150.000 đồng số tiền chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
-Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- UBND xã Đồng Hợp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Vân